

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHỤNG HIỆP  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 07 - 6 - 2022.

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Tuấn Khanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Ông Nguyễn Thành Quyển

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Công Trện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 218/2022/TLST-HN ngày 29 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Thị T, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp M, thị trấn D, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Trần Hoàng T2, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, thị trấn D, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Võ Thị T trình bày: Chị và anh Trần Hoàng T2 tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang ngày 10/01/2019. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên đến đầu năm 2022, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống hằng ngày. Từ

đó, vợ chồng không còn tìm được tiếng nói chung, hôn nhân không còn hòa hợp và hạnh phúc như trước. Vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Anh, chị đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng tất cả đều không thành. Nay bản thân nguyên đơn nhận thấy tình trạng hôn nhân không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Trần Hoàng T2.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Hoàng T2 vắng mặt nên không có lời trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn Trần Hoàng T2 có địa chỉ tại ấp M, thị trấn D, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Trần Hoàng T2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại các phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ những vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị T và anh Trần Hoàng T2 xuất phát từ sự tự nguyện, quá trình sống chung đến nay có đăng ký kết hôn theo luật định nên quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị T và anh Trần Hoàng T2 được pháp luật thừa nhận. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do chị T và anh T2 bất đồng quan điểm trong cuộc sống hằng ngày, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột trong tình cảm vợ chồng nên không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Từ đó, vợ chồng không còn

tìm được tiếng nói chung cuộc sống, hôn nhân không còn hòa hợp, nên anh, chị ly thân từ tháng 03/2022 đến nay. Chị T và anh T2 đã nhiều lần hàn gắn nhưng không giải quyết được mâu thuẫn nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã hàn gắn cho các anh, chị nhưng chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị T và anh T2 đã thật sự trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị T.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng theo quy định.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 51, Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị T được ly hôn với anh Trần Hoàng T2.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007975 ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Chị Võ Thị T không phải nộp thêm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- UBND xã nơi cư trú;
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Văn Tuấn Khanh**